|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT NAM TRỰC****ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI LỚP 8 CẤP HUYỆN****NĂM HỌC 2015 - 2016****Môn: Toán** ***Thời gian làm bài 120 phút******(Đề thi gồm 01 trang)*** |

**Bài 1:***(4,0 điểm)*

 Cho biểu thức B = **** (với x )

1) Rút gọn biểu thức B.

2) Tìm giá trị của x để B < 0.

3) Tính giá trị của biểu thức B với x thỏa mãn: 

**Bài 2:** *(4,0 điểm****)***

 1) Giải phương trình: 

 2) Giải phương trình nghiệm nguyên: 2x2 + 3xy – 2y2 = 7

**Bài 3:** *(2,0 điểm)*

 Cho hai số thực dương x, y thỏa mãn . Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức: Q = 

**Bài 4:** *(4,0 điểm)*

Cho tam giác ABC vuông tại A. Lấy một điểm M bất kỳ trên cạnh AC. Từ C vẽ một đường thẳng vuông góc với tia BM, đường thẳng này cắt tia BM tại D, cắt tia BA tại E.

 1) Chứng minh: EA.EB = ED.EC.

 2) Chứng minh rằng khi điểm M di chuyển trên cạnh AC thì tổng BM.BD+CM.CA có giá trị không đổi.

 3) Kẻ. Gọi P, Q lần lượt là trung điểm của các đoạn thẳng BH, DH. Chứng minh .

**Bài 5:** *(4,0 điểm)*

Cho tam giác ABC nhọn, các đường cao AA’, BB’, CC’ và H là trực tâm

1) Tính tổng 

2) Gọi AI là phân giác của tam giác ABC; IM và IN theo thứ tự là phân giác của

 và . Chứng minh : AN.BI.CM = BN.IC.AM

**Bài 6***: (2,0 điểm)*

 Cần dùng ít nhất bao nhiêu tấm bìa hình tròn có bán kính bằng 1 để phủ kín một tam giác đều có cạnh bằng 3, với giả thiết không được cắt tấm bìa.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT****NAM TRỰC** | **HƯỚNG DẪN CHẤM** **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI LỚP 8 CẤP HUYỆN****NĂM HỌC 2015 - 2016****Môn: Toán** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài** | **Nội dung chính** | **Điểm** |
| **1****(4,0đ)** | 1) Với x  thì:  | 0,51,00,5 |
| 2) Với x  thì B < 0 khi và chỉ khi (1)Vì  với mọi x nên (1) xảy ra khi và chỉ khi Vậy B < 0 khi và chỉ khi x > 1 | 0,250,50,25 |
| 3) Với <=> x = -1; x = 9Tại x = -1 không thỏa mãn điều kiện x  Tại x = 9 thỏa mãn điều kiện x . Tính được B = - 656 | 0,50,250,25 |
| **2****(4,0đ)** | 1) Ta thấy x = 0 không là nghiệm của PT. Chia cả hai vế của phương trình cho x2 0, ta được  Đặt = y thì = y2 – 2, ta được PT: y2 + 3y + 2 = 0 (\*) Giải (\*) được y1= -1 ; y2 = -2Với y1= -1 ta có = -1 nên x2 + x + 1 = 0. PT vô nghiệmVới y1= -2 ta có = -2 nên , do đó x = -1Vậy S=  | 0,50,50,50,250,25 |
| 2) Ta có 2x2 + 3xy – 2y2 = 7 Vì x, y nguyên nên 2x-y, x+2y nguyên và là ước của 7Mà 7 = 1.7 = (-1).(-7) = 7.1 = (-7).(-1)Ta có bảng sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 2x-y | 1 | -1 | 7 | -7 |
| x+2y | 7 | -7 | 1 | -1 |
| x | 1,8(loại) | -1,8(loại) | 3 | -3 |
| y | 2,6(loại) | -2,6(loại) | -1 | 1 |

Vậy nghiệm của phương trình là   | 0,50,50,750,25 |
| **3****( 2đ )** | Ta có Q =  Ta có  Dấu “=” xảy ra khi  ( Vì x > 0). Dấu “=” xảy ra khi ( Vì y > 0) (gt). Khi;  thì dấu “=” xảy ra=> Vậy giá trị nhỏ nhất của Q là 19 khi  | 0,50,50,50,250,25 |
|
| **4****(4,0đ)** | 2 |  |
|  1) Chứng minh EA.EB = ED.EC - Chứng minh EBD đồng dạng với ECA (g-g) - Từ đó suy ra   | 0,50,5 |
|  2) Kẻ MI vuông góc với BC (. Ta có BIM đồng dạng với BDC (g-g) (1)Tương tự: ACB đồng dạng với ICM (g-g) (2)Từ (1) và (2) suy ra (không đổi) | 0,50,50,5 |
| 3) Chứng minh BHD đồng dạng với DHC (g-g) - Chứng minh DPB đồng dạng với CQD (c-g-c) mà  | 0,50,250,50,25 |
| **5****( 4đ )** | 1) tương tự:  ; Suy ra: 2) Áp dụng tính chất đường phân giác vào các tam giác: ABC; ABI; AIC ;  ;  Suy ra:   | 0.51.0.50.7510,25 |
| **6****(2đ)** |

|  |  |
| --- | --- |
|  | Giả sử ABC là tam giác đều có cạnh bằng 3. Chia mỗi cạnh của tam giác ABC thành ba phần bằng nhau. Nối các điểm chia bởi các đoạn thẳng song song với các cạnh, tam giác ABC được chia thành 9 tam giác đều có cạnh bằng 1. Gọi I, J, K lần lượt là 3 điểm trên các cạnh BC, CA và AB sao cho IC = JA = KB =1. Ba đường tròn bán kính bằng 1, tâm tương ứng là I, J, K sẽ phủ kín được tam giác ABC (mỗi hình tròn phủ được 3 tam giác nhỏ). Như vậy dùng 3 tấm bìa sẽ phủ kín được tam giác ABC.Số tấm bìa ít nhất phải dùng cũng là 3, bởi vì nếu ngược lại sẽ phải có hai trong ba đỉnh của tam giác ABC thuộc một hình tròn bán kính 1. Điều này không thể xảy ra bởi vì cạnh của tam giác ABC bằng 3. |

 | 0,750,750,5 |

***Nếu học sinh có cách giải khác đáp án mà đúng thì cho điểm tương đương***